TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TH** **TỈNH B**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 97/2023/QĐST-HNGĐ	*Th, ngày 16 tháng 6 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 134/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2023, giữa:

*** Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Trọng Tr, sinh năm 1977.

*** Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1979.

Cùng trú tại: Thôn Ng - xã H - thị xã Th - tỉnh B.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự tự nguyện ly hôn giữa: Anh Nguyễn Trọng Tr và chị Nguyễn Thị Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

** Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Trọng Tr và chị Nguyễn Thị Th.

** Về con chung:* Anh Nguyễn Trọng Tr và chị Nguyễn Thị Th đều xác nhận trong thời gian chung sống có với nhau 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Tr, sinh ngày 04 tháng 9 năm 1999 và cháu Nguyễn Thị Thu H, sinh ngày 08 tháng 01 năm 2004. Các con chung đều đã khôn lớn, trưởng thành, phát triển khỏe mạnh, bình

thường và sống tự lập được nên anh Nguyễn Trọng Tr và chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, đất nông nghiệp và công sức đóng góp trong thời gian chung sống:* Anh Nguyễn Trọng Tr và chị Nguyễn Thị Th đều xác định không có vướng mắc gì về tài sản chung, tài sản riêng, đất nông nghiệp cùng công sức đóng góp trong thời gian chung sống, vợ chồng không vay mượn của ai và không cho ai vay mượn gì nên cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Về án phí:* Anh Nguyễn Trọng Tr tự nguyện nộp cả 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận anh Nguyễn Trọng Tr đã nộp 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0006028 ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Th - tỉnh B. Hoàn trả cho anh Nguyễn Trọng Tr 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

BÙI VĂN TUYÊN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- VKSND thị xã Th;
- Chi cục THADS thị xã Th;
- UBND xã H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.